

Bản án số: 730/2025/HSST

Ngày: 19-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn.

Thẩm phán: Bà Mai Trần Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Võ Thị Nam.

2/ Bà Phạm Thị Thanh Mẫn.

3/ Bà Nguyễn Thị Nở.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 910/2025/HSST ngày 07/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 6252/2025/QĐXXST-HS ngày 22/10/2025, đối với bị cáo:

Vương Ngọc H; giới tính: nam; sinh ngày 24/01/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: không; chỗ ở trước khi bị bắt: 1 Đường số A, phường A, quận B (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: không; con ông Vương Việt S, sinh năm 1955 và bà Lưu Kinh H1, sinh năm 1956 (đã chết); bị cáo sống chung như vợ chồng với Vương Thị Ngọc M (hiện đã bỏ đi) và bị cáo đang nuôi con nhỏ tên Huỳnh Thanh T, sinh năm 2019; tiền sự: không.

Tiền án: Theo Bản án số 124/2009/HSST ngày 23/4/2009, của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành tại Trại giam T3, Bộ C đến ngày 30/9/2015, chấp hành xong. Chưa thi hành xong khoản tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Nhân thân: Theo Bản án số 45/2008/HSST ngày 17/01/2008, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành tại Trại giam T3, Bộ C đến ngày 19/7/2008, chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 21/6/2024 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lâm Quốc V, luật sư thuộc Văn phòng L, Đoàn luật sư Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Ông Kim T1, sinh năm 1980; nơi cư trú: ấp S, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh (nay là xã L, tỉnh Vĩnh Long). (Đã triệu tập hợp lệ, vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/6/2024, Vương Ngọc H ngồi ăn uống với người em tên “Đức” tại phòng trọ của H, địa chỉ số A Đường số A, Khu phố I, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì Đ ra về. Lúc này, H ở trong nhà thì nghe phòng trọ sát bên của ông Thạch M1 cũng đang ăn uống và nói chuyện với nhau. Do H nghĩ rằng bên phòng của ông M1 đang chửi H nên H đi vào bếp phòng trọ lấy 01 cây dao Thái Lan, cầm trên tay đi qua đứng trước cửa phòng ông M1. Lúc này trong phòng có ông M1 đang ngồi ăn uống cùng với vợ là chị T2, chị Thạch Thị M2 và ông Kim T1. Lúc này, H cầm dao đi đến đứng trước cửa chỉ vào nhóm người trong nhà ông M1 hỏi mọi người muốn gì nên ông Kim T1 và ông M1 đứng lên cự cãi với H thì chị T2 can ngăn, đẩy H ra ngoài và đóng cửa phòng lại. H cầm dao đi về nhà còn ông Kim T1 và chị M2 cũng đi về phòng trọ của mình sát bên phòng trọ của ông M1.

Sau khi về, H đi ra ngồi phía trước cửa phòng và tiếp tục nghe tiếng nói chuyện lớn tiếng bên phòng ông M1. H cho rằng ông M1 chửi mình nên đi đến đứng trước cửa phòng ông M1 nhìn vào thì bị ông M1 cầm ly thủy tinh ném về phía H nhưng không trúng. Ông M1 đóng cửa phòng trọ lại, H dùng 02 tay đập cửa phòng nhưng ông M1 không mở cửa. Lúc này, H thấy ông Kim T1 đứng ở trước cửa phòng trọ (đối diện phòng trọ của H), tay phải ông T1 cầm cây búa bằng sắt (loại búa có 01 đầu tròn, 01 đầu dùng để nhỏ đinh) chỉ về phía H. Thấy vậy, H đi vào phòng trọ của mình, lấy con dao Thái Lan cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11cm, mũi nhọn, cầm trên tay đi về phía ông Kim T1 thì giữa hai bên xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau. Ông T1 tay phải cầm búa đánh vào bắp tay phải H một cái rồi bỏ cây búa xuống đất và dùng tay phải ôm cổ H, H cầm dao đâm 01 nhát từ trên xuống trúng vào ngực ông T1, ông T1 tiếp tục dùng tay ôm cổ H, tay trái ông T1 giữ tay đang cầm dao của H. H vùng tay hất tay ông T1 ra và đâm 01 nhát vào mặt trong cẳng tay trái, H và ông T1 tiếp tục giằng co nên H tiếp tục đâm 01 nhát trúng vùng bắp tay trái của ông T1. Lúc này, ông T1 bỏ chạy vào phòng trọ, H nhặt chiếc búa ném về phía trước cửa phòng trọ của ông T1. Sau đó, ông S (cha ruột của H) đi ra kéo H đi vào phòng còn ông T1 được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện T4, sau đó chuyển đến bệnh viện C1 điều trị.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể người sống số 3738/KLTTCT-C09B ngày 20/6/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C đối với ông Kim T1, kết luận:

“-Phiếu phẫu thuật ngoại khoa lồng ngực: Mở màng tim thấy tràn máu màng tim; Vết thương tim gây rách cơ thất trái, đứt rời động mạch liên thất trước đoạn II; Khâu nối mạch vành; Thăm sát thấy 1 vết rách phổi trái, tiến hành khâu, dẫn lưu màng phổi.

Kết luận: Vết thương vùng vai phải, bờ mép gọn, kích thước nhỏ: 01%; Vết thương vùng ngực trái trên núm vú, bờ mép gọn: 01%; Vết mổ vùng ngực trái dưới núm vú, kích thước trung bình: 02%; Vết thương mặt trước ngoài 1/3 giữa cánh tay trái, bờ mép gọn, kích thước trung bình: 02%; Vết thương mặt 1/3 trên cẳng tay trái, bờ mép gọn, kích thước nhỏ: 01%; Tràn máu màng phổi trái đã dẫn lưu: 03%; Tổn thương nhu mô phổi trái: 06%; Vết thương màng ngoài tim đã phẫu thuật: 08%; Vết thương thành thất trái đã phẫu thuật: 31%; Tổn thương tĩnh mạch nền cẳng tay trái: 02%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Kim T1 tại thời điểm giám định là: 47%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Các thương tích trên cơ thể ông Kim T1 có đặc điểm phù hợp do vật sắc nhọn tác động gây ra; Con dao (mẫu vật gửi giám định) gây ra được các thương tích trên cơ thể ông Kim T1; Thương tích vùng ngực của ông Kim T1 gây nguy hiểm cho tính mạng” (bút lục số 97 đến số I).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B và Công an Thành phố H Vương Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 cây búa bằng kim loại dài 32cm, có 01 đầu tròn, một đầu nhỏ đinh, cán nhựa màu xanh-đỏ; 01 con dao bằng kim loại dài 32cm, cán nhựa màu vàng dài 10cm; 01 áo thun dài tay màu xám; 01 quần đùi màu trắng; 01 đôi dép kẹp màu trắng có quai màu xanh lá và một số mảnh thủy tinh bị vỡ.

Về phần dân sự: Ông Kim T1 yêu cầu bồi thường số tiền 100.000.000 đồng. Hiện bị cáo chưa bồi thường.

**Tại bản Cáo trạng số 848/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 23/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Vương Ngọc H về tội “Giết người” theo điểm n, p khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.*

****Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:***

- Bị cáo Vương Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đồng thời bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại số tiền là 100.000.000 đồng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Kim T1 vắng mặt, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì bị hại không có ý kiến gì về tội danh mà bản Cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đồng thời yêu cầu Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật và buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông số tiền 100.000.000 đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm luận tội:* Sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án, trên cơ sở các chứng cứ đã được kiểm tra tại phiên tòa cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vương Ngọc H về tội “Giết người” theo nội dung của bản Cáo trạng.

Về hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vương Ngọc H từ 14 đến 16 năm tù, về tội “Giết người”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Vương Ngọc H không bào chữa và đề nghị luật sư bào chữa cho bị cáo.

Luật sư Lâm Quốc V trình bày quan điểm bào chữa cho bị: Luật sư thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc về mức án áp dụng đối với bị cáo, vì mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đã nêu như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thì hoàn cảnh phạm tội của bị cáo là do bộc phát, bởi lẽ khi thấy bị hại cầm búa chỉ vào mình, nên bị cáo mới có hành vi về nhà lấy dao, rồi dùng dao tấn công bị hại, khi bị hại đã dùng búa đánh vào tay của bị cáo; mặc dù bị cáo có nhân thân xấu nhưng bị cáo có trình độ học vấn thấp 1/12, nên có hạn chế về nhận thức và có hoàn cảnh gia đình khó khăn khi đang nuôi con còn nhỏ, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình và bị hại cũng có một phần lỗi khi đánh bị cáo trước, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Bị cáo Vương Ngọc H không tranh luận bổ sung và đồng ý lời bào chữa của luật sư, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Đại diện Viện kiểm sát đối đáp:* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên mức án đã đề nghị, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà Luật sư nêu ra nếu có căn cứ.

Qua nội dung đối đáp, luật sư và đại diện Viện kiểm sát đều giữ nguyên quan điểm đã trình bày và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra bản án đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể người sống số 3738/KLTTCT-C09B ngày 20/6/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Do có nghi ngờ những người trong phòng của ông Thạch M1 chủ mình, khoảng 18 giờ 00 phút ngày 15/6/2024 tại nhà số A Đường số A, Khu phố I, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Vương Ngọc H đã cầm một con dao thái lan qua phòng của ông M1 hỏi chuyện dẫn đến các bên xảy ra cự cãi nhưng được bà T2 là vợ ông M1 can ngăn. Sau đó, H thấy ông Kim T1 đứng ở đối diện phòng trọ của H, tay cầm cây búa bằng sắt chỉ về phía H nên H đã vào phòng trọ lấy một con dao Thái Lan cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11cm, mũi nhọn đâm nhiều nhất trúng vào vùng ngực và tay của ông Kim T1 gây thương tích. Theo Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể người sống số 3738/KLTTCT-C09B ngày 20/6/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Kim T1 tại thời điểm giám định là 47%, thương tích tại vùng ngực của ông Kim T1 gây nguy hiểm cho tính mạng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo có đủ độ tuổi và năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự côn đồ, hung hãn. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vào năm 2009, bị cáo chưa thi hành khoản tiền 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước, là thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng, bị cáo lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*” và “*Tái phạm nguy hiểm*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử nhận định hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm hại đến tính mạng con người, là khách thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ, gây nên dư luận xấu trong xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật.

[2] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính đang nuôi con nhỏ, bị cáo có trình độ học vấn 1/12 nên có hạn chế về nhận thức và bị hại cũng có một phần lỗi khi cầm búa đánh bị cáo trước, do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Vương Ngọc H bị xét xử hai lần trong đó một lần phạm tội khi chưa được xóa án tích là có nhân thân xấu, bị cáo lại phạm tội mới đặc biệt nghiêm trọng. Trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng nêu trên, Hội đồng xét xử xét hành vi phạm tội của bị cáo còn có thể cải tạo được, nên không cần thiết phải cách ly vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đồng thời áp dụng thêm Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với hành vi phạm tội chưa đạt của bị cáo để xét xử bị cáo Vương Ngọc H một mức án có thời hạn mới tương xứng với hành vi, tội lỗi mà bị cáo đã gây ra và mới có tác dụng giáo dục, răn đe cho xã hội.

[3] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc truy tố bị cáo Vương Ngọc H về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đồng thời không chấp nhận mức án tù có thời hạn như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa.

Lập luận trên đây cũng là cơ sở để chấp nhận quan điểm bào chữa của luật sư về các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cũng như chấp nhận xử bị cáo một mức án dưới mức thấp nhất mà Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay luật sư, bị cáo cung cấp tài liệu chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật; luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Kim T1 vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 100.000.000 đồng, tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền trên. Xét đây là sự tự nguyện giữa bị cáo đối với bị hại

và sự nguyện này không trái với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 cây búa bằng kim loại dài 32cm, có 01 đầu tròn, một đầu nhỏ đỉnh, cán nhựa màu xanh-đỏ; 01 con dao bằng kim loại dài 21 cm, cán nhựa màu vàng dài 10cm; 01 áo thun dài tay màu xám; 01 quần đùi màu trắng; 01 đôi dép kẹp màu trắng có quai màu xanh lá và một số mảnh thủy tinh bị vỡ. Hội đồng xét xử thấy vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về hình phạt: Căn cứ điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Vương Ngọc H: 13 (Mười ba) năm tù, về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/6/2024.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng các Điều 357, 468; 584; 585; 590 Bộ luật dân sự năm 2015 và căn cứ điểm a khoản 2 Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự,

Buộc bị cáo Vương Ngọc H bồi thường cho bị hại Kim T1 số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng. Việc thực hiện giao nhận tiền trên tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền và được thi hành ngay đối với khoản bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, mặc dù bản án sơ thẩm có thể bị kháng cáo, kháng nghị.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả cho bên được thi hành án theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cây búa bằng kim loại dài 32cm, có 01 đầu tròn, một đầu nhỏ đỉnh, cán nhựa màu xanh-đỏ; 01 con dao bằng kim loại dài 21 cm, cán nhựa màu vàng dài 10cm; 01 áo thun dài tay màu xám; 01 quần đùi màu trắng; 01 đôi dép kẹp màu trắng có quai màu xanh lá và một số mảnh thủy tinh bị vỡ.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Biên bản giao nhận tang vật số NK2026/070 ngày 11/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

4/ *Về án phí*: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Vương Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

5/ *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 19/11/2025) để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A, 7B và 9 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------|------|
| - TAND Tối cao; | (1) |
| - VKSND TP HCM; | (3) |
| - THADS TP HCM; | (1) |
| - Trại tạm giam; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Đương sự; | (1) |
| - Luật sư | (1) |
| - THAHS; | (1) |
| - P. PV06 - CA TP HCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu: VT, THS, hồ sơ. | (20) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hồng Sơn